

Số: 651/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 805/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THỊ C - SN 1986

ĐKKHKT+nơi cư trú: Ô 21 Ô 22 Lô D, tổ 33, phường H, quận H, TP Hà Nội

- Bị đơn: Anh NGUYỄN THÀNH C1 - SN 1982

ĐKKHKT+nơi cư trú: Ô 21 Ô 22 Lô D, tổ 33, phường H, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Nguyễn Thị C** và **anh Nguyễn Thành C1**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành C1

-Về con chung: xác nhận chị C và anh C1 có 03 con chung là cháu Nguyễn Lâm Thành L sinh ngày 30/01/2012, cháu Nguyễn Quỳnh C2 sinh ngày 06/02/2014, cháu Nguyễn Quỳnh Diệu L1 sinh ngày 20/9/2023. Anh chị thỏa thuận giao cháu L cho anh C1 trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu C2 và cháu L1 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị C và anh C1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị C, anh C1 tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị C đã nộp tại biên lai số 00334192 ngày 08/11/204 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả chị C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường H, quận H, TP Hà Nội (ĐKKH số 38 ngày 08/3/2011)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- Lưu HS vụ án

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Mai Thu**